

## 2.2. *Đạy đọc hiểu*

Các dạng câu hỏi đọc hiểu được sử dụng trong hoạt động này bao gồm: câu hỏi tìm chi tiết trong bài, câu hỏi tìm hiểu về hình thức/ thể loại, câu hỏi về nội dung của bài đọc và câu hỏi liên hệ bản thân. Các câu hỏi được thiết kế theo các dạng: câu hỏi gợi mở, câu lệnh, câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn và câu hỏi kết hợp với tranh ảnh minh họa (câu hỏi kết nối ngôn ngữ hình ảnh).

Bên cạnh các câu hỏi trong SGK, GV linh động tổ chức các dạng câu hỏi hoặc hình thức đọc hiểu khác tương ứng với năng lực của HS nhằm đảm bảo mục tiêu dạy học phân hoá.

Sau đây là một số gợi ý về cách tổ chức hoạt động dạy học đọc hiểu theo thể loại văn bản:

*(1) Dạy học đọc hiểu văn bản văn học*

Tuỳ thuộc vào các đặc điểm về nội dung và hình thức của văn bản đọc mà GV tổ chức thực hiện việc đọc hiểu tương ứng. Dưới đây là một số gợi ý về các kiểu câu hỏi hoặc hình thức đọc hiểu cho việc dạy thể loại văn bản văn học.

Nhóm bài tập đọc hiểu nội dung:

– Loại bài tập nhận diện các chi tiết được thể hiện tường minh trong văn bản, trả lời cho các câu hỏi *Ai, cái gì, ở đâu, khi nào, làm gì, như thế nào, vì sao,...* VD: “*An muốn hái bông hoa để làm gì?*” (bài *Bông hoa niềm vui*, SHS tập hai trang 26), “*Bạn nhỏ trong bài thơ muốn gửi gì cho bố?*” (bài *Thư gửi bố ngoài đảo*, SHS tập hai trang 128).

– Loại bài tập xác định ý khái quát (đại ý) của văn bản dựa vào gợi ý: đây là kĩ năng khó với HS tiểu học do các em hay bị nhiễu bởi nội dung của từng đoạn. Vì vậy, cách hỗ trợ HS là GV đưa ra các đại ý khác nhau theo hình thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn để HS đối chiếu với các ý đã biết, rồi chọn lựa *đại ý đã chọn*. Sau đó, GV đặt câu hỏi hướng dẫn HS giải thích lí do vì sao chọn (căn cứ vào chỗ nào trong bài đọc để chọn ý đó).

**VD: VBT, chủ đề 21 *Những bông hoa nhỏ* có câu hỏi: “*Bài đọc Bông hoa niềm vui nói về điều gì? Hãy đánh dấu ✓ vào ô trống trước ý em chọn.*”**

Cô giáo hái tặng bạn An bông hoa cúc.

Tấm lòng hiếu thảo của bạn An.

**VBT, chủ đề 25 *Mẹ và cô* có câu hỏi: “*Bài đọc Mẹ của thỏ bông kể về điều gì? Hãy đánh dấu ✓ vào ô trống trước ý em chọn.*”**

Bé chơi trò đóng vai làm mẹ của thỏ bông.

Mẹ thỏ lấy khăn mát chườm cho con.

Nhóm bài tập đọc hiểu hình thức, bao gồm các loại bài tập sau:

– Loại bài tập xác định từ ngữ chỉ màu sắc, hình dáng, âm thanh, đặc điểm, hành động... của đối tượng miêu tả trong bài đọc. VD: “*Tìm từ chỉ âm thanh của chuông báo giờ ra chơi.*” (bài *Cùng vui chơi*, SHS tập hai, trang 86), “*Tìm từ ngữ cho thấy Minh xấu hổ.*” (bài *Câu chuyện về giấy kẻ*, SHS tập hai, trang 89),...

– Loại bài tập nhận diện các đặc điểm của thể loại văn bản như nhân vật, lời nhân vật,... VD: “*Đọc câu hỏi của bà và câu trả lời của bé.*” (bài *Mẹ của thỏ bông*, tập hai, trang 62), “*Bài đọc có những nhân vật nào?*” (bài *Khu rừng kì lạ dưới đáy biển*, SHS tập hai, trang 125),...

Nhóm bài tập đọc hiểu liên hệ, so sánh, kết nối: gồm hai loại sau:

– Loại bài tập kết nối đọc hiểu chi tiết trong văn bản với đọc ngôn ngữ hình ảnh, VD: “*Đọc các câu thơ trong bài tương ứng với nội dung từng bức tranh sau.*” (bài *Mưa*, SHS tập hai, trang 35; bài *Đi học*, SHS tập hai, trang 101; bài *Làng em buổi sáng*, SHS tập hai, trang 107,...). GV có thể sử dụng phương pháp đàm thoại gợi mở, giúp HS quan sát tranh và nhận ra bức tranh đang vẽ về điều gì/ cảnh gì. Từ đó hướng dẫn HS quay trở lại bài đọc và xác định vị trí câu thơ tương ứng với nội dung tranh. GV cũng có thể sử dụng hình thức thi đua ghép tranh giữa các nhóm/ tổ để gia tăng hứng thú tìm hiểu bài.

– Loại bài tập liên hệ bản thân, đánh giá nhân vật/ chi tiết trong bài đọc, kết nối kinh nghiệm ngôn ngữ và xã hội của HS, VD: “*Em thích loài hoa nào nhất?*” (bài *oa oe*, SHS tập hai, trang 7), “*Nêu những hình ảnh đẹp em thấy trên đường đến trường.*” (bài *Đi học*, SHS tập hai, trang 101), “*Nêu một, hai việc em dự định làm trong kì nghỉ hè sắp tới.*” (bài *Buổi học cuối năm*, SHS tập hai, trang 143),...

## (2) Dạy học đọc hiểu văn bản thông tin

Tuỳ thuộc vào các đặc điểm về nội dung và hình thức của văn bản đọc mà GV tổ chức thực hiện việc đọc hiểu tương ứng. Dưới đây là một số gợi ý về các kiểu câu hỏi hoặc hình thức đọc hiểu cho việc dạy thể loại văn bản thông tin.

Nhóm bài tập đọc hiểu nội dung, bao gồm các loại bài tập sau:

– Loại bài tập nhận diện các thông tin nổi bật được thể hiện tường minh trong văn bản, VD: “*Nêu tên các trò chơi mà bạn nhỏ có thể chơi cùng ông bà khi bạn đã biết đọc, biết viết.*” (bài *Những trò chơi cùng ông bà*, SHS tập hai, trang 58), “*Bài đọc cho biết bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh còn có tên gọi là gì?*” (bài *Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh*, SHS tập hai, trang 118),...

– Loại bài tập xác định ý khái quát (đại ý) của văn bản (văn bản này viết về điều gì) có gợi ý, hỗ trợ, VD: “*Bài đọc khuyên em điều gì? Nói với bạn một ý em chọn: a. Nên che giấu cảm xúc, b. Cần biết yêu thương mẹ và cô, c. Cần phải biết chia sẻ cảm xúc.*” (bài *Nói với em*, SHS tập hai, trang 65), “*Bài đọc trên viết về điều gì? Hãy chọn ý đúng: a. Cá heo sợ hãi khi gặp người, b. Cá heo là một loài cá dữ, c. Cá heo biết cứu người.*” (bài *Cá heo biết cứu người*, SHS tập hai, trang 156),...

Nhóm bài tập đọc hiểu hình thức, bao gồm các loại bài tập sau:

– Loại bài tập xác định từ ngữ chỉ màu sắc, hình dáng, đặc điểm,... của đối tượng miêu tả trong bài đọc. VD: “*Tìm các từ ngữ chỉ màu sắc nổi bật của cầu vồng.*” (bài *Cầu vồng*, SHS tập hai, trang 40), “*Tìm từ ngữ nói về cách cài quai mũ bảo hiểm khi đội.*” (bài *Mũ bảo hiểm*, SHS tập hai, trang 76),...

– Loại bài tập nhận biết trình tự của các chi tiết, sự việc trong văn bản, VD: VBT tuần 26, có bài tập đọc *Đội mũ bảo hiểm thế nào cho đúng?* và câu hỏi “*Bài đọc cho biết, để đội mũ bảo hiểm đúng, em cần theo mấy bước? Hãy dùng từ ngữ đầu tiên, cuối cùng, sau*

đó, tiếp theo thay cho các số chỉ thứ tự 1, 2, 3, 4.”. Hoặc tuần 28, bài *Bạn có biết giặt ba lô?* có các yêu cầu “*Hãy nói trình tự các bước giặt ba lô làm bằng vải. Nói các từ ngữ chỉ các bước giặt ba lô đúng với tranh vẽ*”. Với dạng bài tập này, GV cần giúp HS đọc lại bài đọc, xác định vị trí các sự việc được nhắc đến trong câu hỏi, đánh số các sự việc theo trật tự xuất hiện trong bài đọc để trả lời câu hỏi.

– Loại bài tập nhận diện các đặc điểm của thể loại văn bản như hiểu nghĩa một số tín hiệu đơn giản gắn với HS, VD: bài tập ở tuần 29 (VBT, tập hai, trang 55) “*Vẽ một biển báo em biết và viết tên của biển báo đó.*”.

*Bài tập đọc hiểu liên hệ, so sánh, kết nối*: liên hệ bản thân, kết nối kinh nghiệm ngôn ngữ và xã hội của HS, VD: “*Khi ở trường, em có thể chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với những ai?*” (bài *Nói với em*, SHS tập hai, trang 65), “*Nêu tên hai hoạt động em muốn được thực hiện trong kì nghỉ hè sắp tới.*” (bài *Kì nghỉ hè của em*, SHS tập hai, trang 148),...